

1. Remember and match (Nhớ và nối)

station

rice

bag

flight

airport

candidate

street

funeral

interview



around

chuyến bay

phi trường

ga, đồn, trạm, đài

khu phố, đường phố

cơm, lúa, gạo

cuộc phỏng vấn

bao

xung quanh

thí sinh

đám ma



2. Write down the meaning of the phrase (Viết nghĩa của cụm từ)

Chuyện không thể xảy ra!

3. Write the meanings of the following words in English (Viết nghĩa các từ bằng tiếng Anh)

<u>cái bàn</u>	
<u>con đường</u>	
<u>cây thước</u>	
<u>cái rô</u>	
<u>dưa chuột, dưa leo</u>	
<u>tivi</u>	
<u>vở kịch</u>	
<u>công nhân</u>	
<u>đường (gia vị)</u>	
<u>xe lửa, chuyến xe</u>	

